



# THỰC THI EVFTA: NHỮNG QUY ĐỊNH VIỆT NAM CẦN QUAN TÂM

NGUYỄN THỊ THANH TÂM

**Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) ký kết ngày 30/6/2019 tại Hà Nội được đánh giá là cú hích lớn đối với nền kinh tế Việt Nam, trong đó có xuất khẩu hàng hóa. Đặc biệt, Hiệp định này còn mở ra cơ hội phát triển kinh tế, góp phần tăng trưởng thương mại của 28 nước thành viên trong Liên minh châu Âu (EU). Việt Nam cần phải làm gì trong bối cảnh thực thi Hiệp định này là vấn đề được phân tích trong bài viết.**

Từ khóa: Liên minh châu Âu, Việt Nam, Hiệp định thương mại, tự do thương mại

## EVFTA IMPLEMENTATION: INTERESTED ISSUES FOR VIETNAM

Nguyen Thi Thanh Tam

*The free trade agreement signed by the European Union - Vietnam (EVFTA) on June 30, 2019 in Hanoi capital city is considered a big boost to Vietnam's economy, including goods exports. In particular, the Agreement also opens up economic development opportunities, contributes to trade growth of 28 member countries of the European Union (EU). What should Vietnam do in the context of implementing this Agreement is the problem specifically analyzed in the paper.*

*Keywords: European Union, Vietnam, Trade Agreement, Free Trade*

Ngày nhận bài: 12/6/2019

Ngày hoàn thiện biên tập: 4/7/2019

Ngày duyệt đăng: 9/7/2019

## Cơ hội phát triển

EVFTA là hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới có tiêu chuẩn cao, toàn diện, khác với 12 FTA mà Việt Nam đã ký kết trước đây. Đó là yêu cầu mở cửa thị trường của hiệp định này. Hơn 99% dòng thuế các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sẽ được xóa bỏ sau 7 năm EVFTA có hiệu lực... Vì lẽ đó, Hiệp định này không chỉ giúp Việt Nam nâng cao kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều, mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu mới.

Ngay khi EVFTA có hiệu lực, EU sẽ xóa bỏ hơn

85% dòng thuế với hàng xuất khẩu của Việt Nam (tương đương 70,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU). Số dòng thuế được xóa bỏ sau 7 năm hiệp định này có hiệu lực là hơn 99% (tương đương 99,7% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam). Với khoảng 0,3% kim ngạch xuất khẩu còn lại, EU cam kết dành cho Việt Nam hạn ngạch thuế quan với thuế nhập khẩu trong hạn ngạch là 0%. Như vậy, gần 100% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU sẽ được xóa bỏ thuế nhập khẩu sau một lộ trình ngắn. Đây là mức cam kết cắt giảm thuế cao nhất mà EU áp dụng đối với Việt Nam so với các hiệp định FTA đã được ký kết.

Ngược lại, với hàng xuất khẩu của EU, Việt Nam cam kết sẽ xóa bỏ thuế quan ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực với 48,5% số dòng thuế (chiếm 64,5% kim ngạch nhập khẩu). Tiếp đó, sau 7 năm Hiệp định này có hiệu lực, 91,8% số dòng thuế (tương đương 97,1% kim ngạch xuất khẩu từ EU) được Việt Nam xóa bỏ thuế nhập khẩu. Sau 10 năm, mức thuế quan xóa bỏ là khoảng 98,3% số dòng thuế (chiếm 99,8% kim ngạch nhập khẩu). Đối với khoảng 1,7% số dòng thuế còn lại của EU, Việt Nam áp dụng lộ trình xóa bỏ thuế nhập khẩu dài hơn 10 năm hoặc áp dụng hạn ngạch thuế quan theo cam kết của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Với cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế và giá trị thương mại mà hai bên đã thống nhất, cơ hội gia tăng xuất khẩu cho những mặt hàng Việt Nam có lợi thế như: Dệt may, da giày, nông thủy sản (gạo, đường, mật ong, rau củ quả, đồ gỗ...) là rất đáng kể. Theo tính toán của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, EVFTA sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng

thêm khoảng 20% vào năm 2020 và gần 44,4% vào năm 2030 so với không có hiệp định. Kim ngạch nhập khẩu từ EU cũng tăng nhưng với tốc độ thấp hơn xuất khẩu, cụ thể là khoảng 15,28% vào năm 2020 và 36,7% vào năm 2030. Hiệp định này cũng giúp GDP của Việt Nam tăng thêm khoảng 2,18% - 3,25% trong giai đoạn 2019 - 2023 và tăng từ 7,07% - 7,72% đến năm 2033. Tính cộng hưởng hiệu quả và tiếp cận hàng hóa tại các thị trường, hoàn thiện thể chế sẽ giúp Việt Nam thu hút công nghệ, vốn để tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh và giá trị gia tăng của các ngành mũi nhọn trong xuất khẩu.

Khi chủ động tham gia EVFTA, Việt Nam có thể trở thành điểm đến đầu tư hấp dẫn của nhà đầu tư nước ngoài, thể hiện ở 2 điểm nhấn mới sau đây:

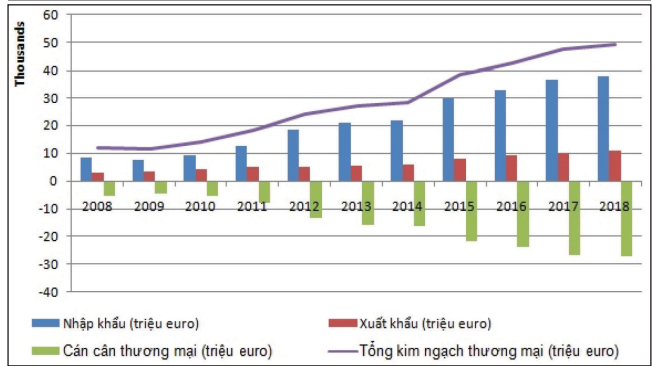
*Thứ nhất*, theo dự báo của Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), khi thực thi EVFTA sẽ có một lượng vốn lớn từ EU đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao của Việt Nam. Đây là lĩnh vực tiềm năng được nhiều doanh nghiệp (DN) EU chờ đón, trong đó, ngoài việc tập trung nguồn vốn còn đẩy mạnh chuyển giao giải pháp công nghệ cao trong nông nghiệp, sản xuất chế biến nông sản, thực phẩm. Với quy mô và tiềm năng về vốn, công nghệ của EU, Việt Nam cũng đang đứng trước cơ hội trở thành địa bàn trung chuyển, cửa ngõ kết nối cho hoạt động thương mại và đầu tư của EU trong khu vực châu Á.

*Thứ hai*, việc đầu tư mà EVFTA hướng tới không chỉ nhằm vào sản xuất, xuất nhập khẩu mà còn cả những lĩnh vực dịch vụ đang "sôi sục" trong trào lưu Cách mạng công nghệ 4.0 như: Viễn thông và công nghệ thông tin; Kiến trúc và tư vấn kỹ thuật; Dịch vụ môi trường... Khi phát triển các dịch vụ này, Việt Nam sẽ giảm thiểu được nhập khẩu, gia tăng xuất khẩu các dịch vụ chất lượng cao, không chỉ tăng đột phá kim ngạch xuất khẩu về giá trị mà còn cả về hiệu quả, cán cân thương mại tích cực.

### Thách thức cần vượt qua

Có thể khẳng định, khi EVFTA đi vào thực thi, nhất là việc dỡ bỏ hàng rào thuế quan, xúc tiến đầu tư, thúc đẩy công nhận lẫn nhau về tiêu chuẩn, cải thiện quy tắc xuất xứ và chứng nhận xuất xứ; cải thiện môi trường tạo thuận lợi thương mại - hỗ trợ kỹ thuật tăng cường nhận thức và áp dụng những tiêu chuẩn của thị trường EU... sẽ mang lại nhiều cơ hội để Việt Nam mở rộng xuất khẩu, thu hút đầu tư và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu... Tuy nhiên, đi cùng với cơ hội thì khó khăn, thách thức đặt ra đối với Việt Nam trên nhiều phương

**HÌNH 1: XUẤT NHẬP KHẨU CỦA EU VỚI VIỆT NAM  
GIAI ĐOẠN 2008-2018**



Nguồn: European Commission

diện cũng rất lớn, trong đó, có thể đề cập đến vấn đề thực thi, hoàn thiện thể chế và nâng cao năng lực cạnh tranh của DN.

Trong một FTA thế hệ mới như EVFTA, bên cạnh các cam kết mang tính truyền thống về mở cửa/tiếp cận thị trường (mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ), các cam kết mang tính quy tắc, có ý nghĩa ràng buộc cách hành xử chính sách của các bên tham gia là rất lớn và trải rộng trên nhiều lĩnh vực liên quan tới thương mại, kinh doanh. Việc thực thi các cam kết có liên quan tới trình tự, thủ tục hành chính đòi hỏi Việt Nam cùng lúc phải rà soát, điều chỉnh về cơ chế, trong một số trường hợp còn điều chỉnh cả bộ máy và phương thức thực hiện, ở các lĩnh vực khác nhau.

Mặt khác, phần lớn các cam kết (cả về tiếp cận thị trường và về quy tắc) trong các FTA thế hệ mới nói chung và EVFTA nói riêng như: đòi hỏi việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung pháp luật nội địa trong những lĩnh vực liên quan cho phù hợp. Nhằm thực thi hiệu quả các cam kết trong EVFTA, từ góc độ các nghĩa vụ bắt buộc cần phải thiết lập một cơ chế chung, thống nhất, ở cấp Chính phủ với các mục tiêu cụ thể sau: Rà soát hệ thống pháp luật để điều chỉnh đồng bộ pháp luật, kiểm soát tiến độ, hiệu quả điều chỉnh pháp luật theo cam kết... Cách thức vận hành của thiết chế này cũng cần được thiết kế phù hợp để đảm bảo khả năng chỉ đạo thống nhất việc thực thi đạt hiệu quả cao.

Thực tiễn cho thấy, với nguồn lực ngân sách còn hạn hẹp, cũng như nhận thức còn hạn chế xuất phát từ cộng đồng DN ở Việt Nam, việc vận dụng các quyền trong các cam kết thương mại quốc tế để bảo vệ những lợi ích hợp pháp còn ít được quan tâm. Điều này là nguyên nhân Việt Nam chưa tận dụng được đầy đủ các quyền của mình từ các cam kết, khiến những lợi ích kỳ vọng khi đàm phán không được hiện thực hóa, trong khi những tác động bất lợi từ các cam kết lại chưa



được hạn chế tối đa. Việc hiện thực hóa các quyền trong cam kết FTA trên thực tế không chỉ đòi hỏi những thay đổi về nhận thức hay năng lực mà còn đặt ra những thách thức về mặt thiết chế/co chế, trong đó có cơ chế về minh bạch hóa thông tin để có thể sử dụng các công cụ phòng vệ thương mại; về thiết chế liên quan tới các hàng rào kỹ thuật, vệ sinh dịch tễ; về tư vấn, hướng dẫn, giải quyết vướng mắc trong quá trình thực thi các cam kết, áp dụng cam kết, gắn trực tiếp với quyền và lợi ích của các tổ chức, cá nhân liên quan.

Hiện nay, Việt Nam chưa có đầu mối hay thiết chế nào chính thức thực hiện việc tư vấn, hướng dẫn, giải quyết vướng mắc cho các tổ chức, cá nhân. Chính vì vậy, việc nâng cao hiệu quả thực thi EVFTA cần chú ý rà soát, đảm bảo các yêu cầu trong EVFTA cũng như thực tiễn hội nhập để thiết lập danh mục các vấn đề về mặt thiết chế cần được xử lý; thiết lập và vận hành các thiết chế cần thiết cho việc đảm bảo thực thi các nghĩa vụ và tận dụng hiệu quả các quyền theo cam kết EVFTA ở Việt Nam. Đối với các DN Việt Nam, câu hỏi lớn đặt ra là làm thế nào để vượt qua thách thức. Trước tiên, đó là đảm bảo quy tắc xuất xứ, vượt qua được quy tắc này là nỗ lực rất lớn, sử dụng nguyên liệu từ EU, từ đó tăng cường phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam. Tiếp đến là nắm rõ các rào cản thương mại của EU với tiêu chuẩn về vệ sinh dịch tễ rất cao... để thực thi và đảm bảo nhằm tránh rủi ro có thể xảy ra

### Những vấn đề cần quan tâm

Phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời, tận dụng các cơ hội để vượt qua thách thức cần triển khai các nội dung sau:

*Thứ nhất*, Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm đáp ứng những cam kết và thể hiện quyết tâm của nước ta khi chấp nhận các “luật chơi” quốc tế, nhất là thị trường các nước phát triển như EU.

*Thứ hai*, để đón nhận thời cơ, vượt qua thách thức đối với nền kinh tế, vấn đề đặt ra đối với cơ quan hoạch định chiến lược, chính sách của Chính phủ đến các cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng DN, các doanh nhân cần sớm tìm ra và khắc phục kịp thời các yếu kém, bất cập để thực hiện cam kết của mình trong các FTA với các đối tác khác nhau theo nguyên tắc và thông lệ quốc tế. Theo đó, Việt Nam cần sớm hoàn thiện thể chế, nâng cao nhận thức cộng đồng về vấn đề lao động, môi trường và sở hữu trí tuệ.

*Thứ ba*, Nhà nước cần xác định các ngành xuất khẩu mũi nhọn hàng hóa xuất khẩu chủ lực và quy hoạch phát triển các ngành, nông nghiệp, công nghiệp phụ trợ. Với nguồn lực có hạn, Việt Nam cần tập trung phát triển các ngành Nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ, mũi nhọn mà mình có khả năng như: Sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới, thủy hải sản; dệt may, giày dép và lắp ráp...

*Thứ tư*, Nhà nước cần có chiến lược để chủ động tiếp cận, nắm bắt kịp thời xu thế phát triển mới gắn với khoa học công nghệ hiện đại. Đặc biệt, nắm bắt các loại sản phẩm đặc trưng như: AI, robot thông minh, IOT, công nghệ 5G... Trong số đó, có ngành may mặc là thế mạnh của Việt Nam, buộc phải đổi mới với nhu cầu cá biệt hóa sản phẩm và nguy cơ bị robot thông minh thay thế. Theo đó, cần xây dựng những giải pháp tổng thể nhằm phát triển nguồn nhân lực quốc gia sớm tiếp cận thị trường EVFTA với mức độ sâu hơn, ngay khi hiệp định có hiệu lực.

*Thứ năm*, nâng cao năng lực cạnh tranh của cộng đồng DN trên cơ sở năng suất, chất lượng và hiệu quả gắn với chuỗi giá trị châu Âu và toàn cầu, đòi hỏi phải chủ động trong việc tận dụng tác động lan tỏa của khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài. Trong bối cảnh các Hiệp định khác như: CPTPP đã vận hành, RCEP đang đàm phán gấp rút... tạo cơ hội để Việt Nam bắt kịp với xu thế hội nhập và phát triển.

Với sự mở cửa toàn diện, sâu rộng và có tác động mạnh nhất tới nền kinh tế Việt Nam và vai trò quan trọng đối với phát triển quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và 28 nước thành viên EU, EVFTA đặt ra những thách thức lớn cho Việt Nam trong quá trình thực thi, đặc biệt là từ góc độ thiết chế. Việc chuẩn bị các yếu tố cần thiết cũng như xây dựng các tiêu chí, dự liệu các giải pháp để vượt qua các thách thức, cũng như thực thi tốt các cam kết trong EVFTA là điều kiện tiên quyết để Việt Nam có thể đạt được những lợi ích kỳ vọng từ Hiệp định quan trọng này.

### Tài liệu tham khảo:

1. Trung tâm Thương mại WTO, Văn kiện Hiệp định EVFTA, EVIPA và các tóm tắt từng chương;
2. Trung tâm Thương mại WTO, Nắm cơ hội từ các FTA mới: Hóa giải “rào cản” kỹ thuật;
3. Trung tâm Thương mại WTO, Tóm lược chung về Hiệp định EVFTA;
4. Báo Công Thương, Thực thi hiệu quả EVFTA: Biến thách thức thành cơ hội;
5. Forbest VietNam: EVFTA – Tăng vị thế nhưng nhiều thách thức.

### Thông tin tác giả:

TS. Nguyễn Thị Thanh Tâm - Khoa Kinh tế Chính trị,  
Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh khu vực 1  
Email: Tamhvct1@gmail.com